

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 522/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 01 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, bị hủy bỏ, bãi bỏ
thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn Tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 16/TTr-STP ngày 03/02/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính ban hành mới và bị hủy bỏ, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.

(Danh mục, nội dung cụ thể thủ tục hành chính kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Công Thương, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phạm Đình Cự

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, BỊ HỦY BỎ, BÃI BỎ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 01/4/2014
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu
1	Thủ tục Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu
2	Thủ tục Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
II	Công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác
1	Thủ tục cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ HỦY BỎ, BÃI BỎ

STT	Tên thủ tục hành chính	Lý do	Ghi chú
1	Thủ tục Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) rượu (Mã hồ sơ trên CSDLQG: T-PYE-138555-TT)	Căn cứ pháp lý hết hiệu lực thi hành	Thực hiện theo Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012,
2	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá (Mã hồ sơ trên CSDLQG: T-PYE-190071-TT)		Thông tư số 39/2012/TT-BCT ngày 20/12/2012 và
3	Thủ tục Cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh (Mã hồ sơ trên CSDLQG: T-PYE-138487-TT)		Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25/9/2013

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu

1. Thủ tục Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cá nhân, tổ chức kinh doanh chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Cá nhân, tổ chức kinh doanh nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND cấp huyện.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả giấy chứng nhận.

+ Trường hợp hồ sơ thiếu và không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Sáng từ 7h30 đến 11h; Chiều từ 14h đến 16h30 (Trừ ngày thứ bảy, chủ nhật, lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND cấp huyện theo trình tự sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận Giấy phép sản xuất rượu nhằm mục đích kinh doanh.

Thời gian trả hồ sơ: Sáng từ 7h30 đến 11h; Chiều từ 14h đến 16h30 (Trừ ngày thứ bảy, chủ nhật, lễ, Tết).

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ, bao gồm:

A. Cấp mới:

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu;

- Bản sao Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (có đăng ký ngành nghề kinh doanh bán buôn đồ uống có cồn hoặc kinh doanh rượu) và Giấy chứng nhận mã số thuế;

- Hồ sơ về địa điểm kinh doanh, gồm có:

+ Địa chỉ, diện tích và mô tả khu vực kinh doanh rượu;

+ Bản sao tài liệu chứng minh quyền sử dụng địa điểm kinh doanh (là sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm);

+ Bảng kê thiết bị kiểm tra và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm trong khu vực kinh doanh rượu (để đảm bảo khu vực kinh doanh luôn thoáng, mát và tránh được mặt trời chiếu trực tiếp vào sản phẩm rượu);

+ Bản cam kết của thương nhân về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật đối với địa điểm kinh doanh;

- Bản sao các văn bản giới thiệu, hợp đồng mua bán của các doanh nghiệp bán buôn sản phẩm rượu (trong đó ghi rõ loại sản phẩm rượu dự kiến kinh doanh);

- Bản sao Giấy chứng nhận công bố hợp quy hoặc Giấy chứng nhận tiêu chuẩn các loại sản phẩm rượu của thương nhân dự kiến kinh doanh;

- Hồ sơ về kho hàng, bao gồm:

+ Tài liệu chứng minh quyền sử dụng kho (là sở hữu, đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn của thương nhân hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm); đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm rượu trong thời gian lưu kho;

+ Bản cam kết của thương nhân về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật đối với kho hàng;

- Bản sao Phiếu thu đã nộp phí và lệ phí theo quy định của Bộ Tài chính.

B. Cấp thay đổi, bổ sung:

Trường hợp có thay đổi các nội dung của Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu. Hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung;

- Bản sao Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu đã được cấp;

- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

C. Cấp lại:

- Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực: Tổ chức, cá nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày. Hồ sơ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp lại áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.

- Trường hợp cấp lại do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy: Hồ sơ đề nghị cấp bao gồm:

+ Đơn đề nghị cấp lại;

+ Bản gốc hoặc bản sao Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu đã được cấp (nếu có);

+ Thời hạn của giấy phép sẽ giữ nguyên như giấy phép cũ (đối với trường hợp cấp lại do hỏng, mất).

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ (01 bộ gửi cơ quan có thẩm quyền cấp phép, 01 bộ lưu tại doanh nghiệp, hộ kinh doanh).

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND huyện, thị xã, thành phố.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Công Thương - UBND huyện hoặc Phòng Kinh tế - UBND thị xã, thành phố.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.

- Phí, lệ phí:

a) *Phí thẩm định:*

+ Trên địa bàn thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh là 1.200.000 đồng.

+ Trên địa bàn huyện là 600.000 đồng.

b) Lệ phí cấp Giấy phép:

+ Trên địa bàn thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh là 200.000 đồng.

+ Trên địa bàn huyện là 100.000 đồng.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Thương nhân có đăng ký ngành nghề kinh doanh bán lẻ đồ uống có cồn hoặc kinh doanh rượu;

- Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, trang thiết bị theo quy định;

- Trực thuộc hệ thống phân phối của thương nhân bán buôn sản phẩm rượu; có hợp đồng và văn bản giới thiệu của thương nhân bán buôn sản phẩm rượu;

- Có kho hàng (hoặc hệ thống kho hàng) thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn; hoặc có hợp đồng thuê kho hàng phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm rượu trong thời gian lưu kho;

- Có bản cam kết của thương nhân về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;

- Phù hợp với quy hoạch hệ thống kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu do Sở Công Thương tỉnh công bố;

- Phù hợp với quy định tại Điều 18 Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 về sản xuất, kinh doanh rượu.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

+ Thông tư số 39/2012/TT-BCT ngày 20/12/2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

+ Thông tư số 77/2012/TT-BTC ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại; lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

2. Thủ tục Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Doanh nghiệp nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND cấp huyện.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả giấy chứng nhận.

+ Trường hợp hồ sơ thiếu và không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Sáng từ 7h30' đến 11h00'; Chiều từ 14h đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND cấp huyện theo trình tự sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí;
- Nhận Giấy phép sản xuất rượu nhằm mục đích kinh doanh.

Thời gian trả hồ sơ: Sáng từ 7h30 đến 11h; Chiều từ 14h đến 16h30 (Trừ ngày thứ bảy, chủ nhật, lễ, Tết).

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.
- Thành phần, số lượng hồ sơ:
- * Thành phần hồ sơ, bao gồm:

A. Cấp mới:

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá;
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế;
- Bản sao các văn bản giới thiệu, hợp đồng mua bán của các doanh nghiệp bán buôn sản phẩm thuốc lá;
- Hồ sơ về địa điểm kinh doanh, gồm có:
 - + Địa chỉ, diện tích và mô tả khu vực kinh doanh thuốc lá;
 - + Bản sao tài liệu chứng minh quyền sử dụng địa điểm kinh doanh (là sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm);
 - + Bảng kê thiết bị kiểm tra và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm trong khu vực kinh doanh thuốc lá.

B. Cấp sửa đổi, bổ sung:

Trường hợp có thay đổi các nội dung của Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá. Hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung;
- Bản sao Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp;
- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

C. Cấp lại:

- Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực: Tổ chức, cá nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày. Hồ sơ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp lại áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.

- Trường hợp cấp lại do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy: Hồ sơ đề nghị cấp lại do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp lại;
- Bản sao Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp (nếu có);

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ (01 bộ gửi cơ quan có thẩm quyền cấp phép, thương nhân lưu 01 bộ).

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:
 - + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND huyện, thị xã, thành phố.
 - + Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.
 - + Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Công Thương - UBND huyện hoặc Phòng Kinh tế - UBND thị xã, thành phố.
 - + Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.
- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.
- Phí, Lệ phí:
 - a) *Phí thẩm định:*
 - + Trên địa bàn thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh là 1.200.000 đồng.
 - + Trên địa bàn huyện là 600.000 đồng.
 - b) *Lệ phí cấp Giấy phép:*
 - + Trên địa bàn thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh là 200.000 đồng.
 - + Trên địa bàn huyện là 100.000 đồng.
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:
 - Thương nhân có đăng ký ngành nghề kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá;
 - Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, trang thiết bị theo quy định;
 - Diện tích điểm kinh doanh dành cho thuốc lá tối thiểu phải có từ 03 m² trở lên;
 - Có văn bản giới thiệu, hợp đồng mua bán của các doanh nghiệp bán buôn sản phẩm thuốc lá;
 - Phù hợp với Quy hoạch hệ thống mạng lưới mua bán sản phẩm thuốc lá được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
 - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:
 - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.
 - Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.
 - Thông tư số 77/2012/TT-BTC ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại; lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

II. Lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác

1. Thủ tục Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân kinh doanh chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân kinh doanh nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND cấp huyện.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả giấy chứng nhận.

+ Trường hợp hồ sơ thiếu và không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Sáng từ 7h30 đến 11h; Chiều từ 14h đến 16h30 (Trừ ngày thứ bảy, chủ nhật, lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND cấp huyện theo trình tự sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận Giấy phép sản xuất rượu nhằm mục đích kinh doanh.

Thời gian trả hồ sơ: Sáng từ 7h30 đến 11; Chiều từ 14h đến 16h30 (Trừ ngày thứ bảy, chủ nhật, lễ, Tết).

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Thành phần, số lượng hồ sơ: Thành phần hồ sơ, bao gồm:

A. Cấp mới:

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh;

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận mã số thuế hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

- Bản sao Giấy tiếp nhận công bố hợp quy; Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

- Liệt kê tên hàng hóa sản phẩm rượu kèm theo bản sao nhãn hàng hóa sản phẩm rượu mà tổ chức, cá nhân dự kiến sản xuất.

B. Cấp bổ sung, thay đổi:

Trường hợp có thay đổi các nội dung của Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh; Hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung;

- Bản sao Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp, Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh, Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho các doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại, Giấy phép kinh doanh phân phối, bán buôn, bán lẻ sản phẩm rượu đã được cấp;

- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

C. Cấp lại:

- Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực: Tổ chức, cá nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày. Hồ sơ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp lại như quy định đối với trường hợp cấp mới.

- Trường hợp cấp lại do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy.

Hồ sơ đề nghị cấp lại do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy bao gồm:

+ Đơn đề nghị cấp lại;

+ Bản gốc hoặc bản sao Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh đã được cấp (nếu có);

+ Thời hạn của giấy phép sẽ giữ nguyên như giấy phép cũ (đối với trường hợp cấp lại do hỏng, mất).

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ (01 bộ gửi cơ quan có thẩm quyền cấp phép, 01 bộ lưu tại trụ sở tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép).

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND huyện, thị xã, thành phố.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Công Thương - UBND huyện hoặc Phòng Kinh tế - UBND thị xã, thành phố.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.

- Phí, Lệ phí:

a) *Phí thẩm định:*

+ Trên địa bàn thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh là 1.200.000 đồng.

+ Trên địa bàn huyện là 600.000 đồng.

b) *Lệ phí cấp Giấy phép:*

+ Trên địa bàn thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh là 200.000 đồng.

+ Trên địa bàn huyện là 100.000 đồng.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Điều kiện cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh:

+ Có đăng ký kinh doanh ngành, nghề sản xuất rượu thủ công;

+ Đảm bảo các điều kiện về bảo vệ môi trường, chất lượng, an toàn thực phẩm, nhãn hàng hóa sản phẩm rượu theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

+ Thông tư số 39/2012/TT-BCT ngày 20/12/2012 của Bộ Công thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

+ Thông tư số 77/2012/TT-BTC ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại; lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa./.